

Quỳ Châu, ngày 25 tháng 3 năm 2025

Số: 10/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vi Hồng Th**. Sinh năm 2005.

Trú tại: Bản H T 2, xã Ch T, huyện Q Ch, tỉnh N A.

Tạm trú: Bản N M, xã T L, huyện Q Ph, tỉnh N A.

Bị đơn: Anh **Lương Văn Kh**. Sinh năm 1997.

Trú tại: Bản H T 2, xã Ch T, huyện Q Ch, tỉnh N A.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vi Hồng Th và anh Lương Văn Kh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về tình cảm:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vi Hồng Th và anh Lương Văn Kh.

* **Về con cái:** Giao con chung là Lương Gia H, sinh ngày 03/8/2021 cho anh Lương Văn Kh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Chị Vi Hồng Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lương Văn Kh mỗi tháng 1.000.000^d (Một triệu đồng), thi hành kể từ tháng 4 năm 2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành án thì hàng tháng còn

phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại các Điều 357 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Vi Hồng Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích chung về mọi mặt của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

*** Về tài sản và nợ:** Chị Vi Hồng Th và anh Lương Văn Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Vi Hồng Th phải chịu 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Được khấu trừ vào 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị Vi Hồng Th đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009793 ngày 12/02/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Chị Vi Hồng Th đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Nguyên đơn, bị đơn;
- VKSND h Quỳnh Châu, VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Châu Tiến, huyện Quỳnh Châu;
- Phòng KTNV&THAHS-TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Lô Văn Linh